

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy thêm, học thêm được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định về trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT.

b) Những nội dung không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm; người dạy thêm, người học thêm và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm.

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

b) Quản lý việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường đối với các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường trên địa bàn tỉnh.

c) Tuyên truyền, phổ biến, chỉ đạo, hướng dẫn cho các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân liên quan thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về dạy thêm, học thêm.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn quản lý, sử dụng nguồn kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.

đ) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh (khi có yêu cầu).

2. Công an tỉnh

a) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo công tác kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Công an.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn Công an cấp xã kiểm tra việc thực hiện quy định dạy thêm, học thêm của các cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường trên địa bàn quản lý trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về an ninh trật tự, bảo đảm an toàn phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ theo quy định; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

3. Sở Tài chính

a) Hằng năm, trên cơ sở đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí phù hợp cho hoạt động dạy thêm, học thêm trong các cơ sở giáo dục công lập theo phân cấp quản lý ngân sách và các quy định hiện hành.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan trong việc kiểm tra và xử lý vi phạm liên quan đến tài chính đối với các cơ sở giáo dục và các cơ sở dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp thông tin về tình hình doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề dạy học trên địa bàn tỉnh.

4. Thuế tỉnh Tuyên Quang

Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường thực hiện việc đăng ký kê khai và nộp thuế theo quy định của pháp luật; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan trong công tác quản lý thuế đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường.

5. Các sở, ngành, cơ quan liên quan trong tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý giáo dục và chính quyền cấp xã trong công tác tuyên truyền, quản lý, thanh tra, kiểm tra và xử lý những sai phạm trong hoạt động dạy thêm, học thêm; định kỳ cập nhật, chia sẻ thông tin về các cơ sở dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường cho các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan; gửi kết quả xử lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm (nếu có) cho Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan để phối hợp quản lý.

6. Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã)

a) Tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân liên quan trên địa bàn thực hiện đúng các quy định về dạy thêm, học thêm.

b) Quản lý việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường đối với các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường trên địa bàn.

c) Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 12 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT.

d) Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí cho hoạt động dạy thêm, học thêm trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp ngân sách và các quy định hiện hành.

đ) Tiếp nhận thông tin phản ánh về các hành vi vi phạm quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định.

e) Báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo công tác quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn khi có yêu cầu.

7. Các cơ sở giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí cho việc dạy thêm, học thêm theo đúng quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT; quản lý và sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả; gửi Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo), Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã) để quản lý.

b) Phổ biến, quán triệt các văn bản có liên quan đến quy định về dạy thêm, học thêm tới viên chức, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh thuộc đơn vị mình quản lý.

c) Kiểm tra; phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn kiểm tra việc chấp hành quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường và các giáo viên của đơn vị tham gia dạy thêm ngoài nhà trường; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

d) Chịu sự thanh tra của cơ quan có thẩm quyền; kiểm tra của cơ quan quản lý giáo dục, chính quyền địa phương. Quản lý, lưu giữ đầy đủ các loại hồ sơ liên quan đến dạy thêm, học thêm theo quy định.

đ) Báo cáo định kỳ vào cuối mỗi năm học hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) về Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo) và Ủy ban nhân dân xã, phường (đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã) kết quả thực hiện hoạt động dạy thêm, học thêm tại đơn vị.

8. Cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường

a) Thực hiện đầy đủ quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phòng, lớp học; đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người dạy, người học khi tham gia các hoạt động giáo dục tại cơ sở.

b) Các cơ sở thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên theo quy định của Chính phủ có tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm thì phải thực hiện các quy định về điều kiện, thủ tục cho phép thành lập theo quy định.

c) Cơ sở dạy thêm sau khi được cấp đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thông báo với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt cơ sở dạy thêm khi đi vào hoạt động hoặc tạm ngừng, chấm dứt hoạt động.

d) Hoàn trả các khoản tiền đã thu của người học mà chưa tổ chức dạy thêm (trừ trường hợp có thỏa thuận khác bằng văn bản giữa hai bên); thanh toán đầy đủ kinh phí cho người dạy thêm và các tổ chức, cá nhân liên quan.

đ) Không bố trí giáo viên đang dạy học tại các nhà trường dạy thêm học sinh mà giáo viên đó đang được nhà trường phân công trực tiếp dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

e) Chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý giáo dục và các cấp có thẩm quyền theo quy định; phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn có giáo viên tham gia dạy thêm tại cơ sở trong việc kiểm tra hoạt động dạy thêm của giáo viên do cơ sở giáo dục quản lý; thực hiện nghiêm các quyết định, kết luận kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo của cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm.

g) Báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm tại cơ sở cho cấp có thẩm quyền (khi có yêu cầu).

Điều 3. Quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm

1. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường

a) Đối với đối tượng học thêm theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT: Thực hiện quy đổi số giờ dạy thực tế theo Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học và thực hiện chi trả kinh phí dạy thêm giờ cho giáo viên trực tiếp giảng dạy theo quy định tại Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập.

b) Đối với đối tượng học thêm theo quy định tại điểm b Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT: Thực hiện chi trả kinh phí cho giáo viên trực tiếp giảng dạy theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

c) Nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị (nếu có): Thực hiện chi trả cho công tác quản lý và chi phí vật tư phục vụ hoạt động dạy thêm (chi phí vật tư như: Điện, nước, văn phòng phẩm,..). Mức chi thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

2. Quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm

a) Người đứng đầu các cơ sở giáo dục công lập trình cấp có thẩm quyền cấp kinh phí dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này; thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, thẩm định đề nghị cấp kinh phí của các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi trả cho giáo viên dạy thêm theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này.

Điều 4. Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

1. Việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hoạt động dạy thêm, học thêm thực hiện theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thanh tra tỉnh có trách nhiệm thực hiện công tác thanh tra, xử lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm đối với các tổ chức, cá nhân theo quy định.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện kiểm tra đối với hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn toàn tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện kiểm tra đối với hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

2. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

3. Bãi bỏ số thứ tự 81 Mục VI Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp (kiểm tra);
- Vụ Pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Như Điều 5 (thi hành);
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trường ĐH Tân Trào;
- Thường trực HĐND, UBND xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Tuyên Quang;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh (đăng Công báo);
- Cơ sở Dữ liệu văn bản QPPL tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vương Ngọc Hà